

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LẬP THẠCH
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2018/HSST
Ngày 28 tháng 8 năm 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trung Thành

Bà Trần Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Lăng – Thư ký Tòa án

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên tòa:
Bà Diệp Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 8 năm 2018, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Xuân Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 43/2018/TLST – HS ngày ngày 03 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Xuân Th, sinh ngày 27/4/1980

Nơi sinh: thôn A, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc;

Nơi cư trú: thôn A, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc; Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Văn S; mẹ đẻ: Nguyễn Thị A; vợ: Nguyễn Thị H; con: có 02 con, lớn sinh năm 2001, nhỏ sinh năm 2007; tiền sự: không; tiền án: có 01, Năm 2014 bị Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xử phạt 36 tháng tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/5/2018 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Nguyễn Thị C, sinh năm 1989, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

2. Đào Việt C, sinh năm 1977, vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13h00' ngày 23/5/2018, Nguyễn Xuân Th đi uống rượu về thì Trần Văn T, sinh năm 1983 ở cùng thôn với Th rủ Th đi mua ma túy để về sử dụng, Th đồng ý. Th và T cùng bắt xe khách đi thành phố Vĩnh Yên để mua ma túy. Khi đến thành phố Vĩnh Yên, Th và T thuê taxi đi đến khu vực gần trường tiểu học Ngô Quyền (Th không biết địa chỉ cụ thể) thì dừng lại. Lúc này, Th lấy 200.000đồng đưa cho T và nhờ T mua cho Th 01 gói ma túy. T cầm tiền và đi mua ma túy, khoảng 05 phút sau quay lại. Th và T tiếp tục đi taxi đến khu vực vườn chuối ở thành phố Vĩnh Yên (Th không biết địa chỉ cụ thể) thì Th và T xuống xe đi vào vườn chuối. Tại đây, T lấy ra 01 gói ma túy của T và cùng Th sử dụng chung bằng hình thức chích. Sau đó, cả hai đi xe buýt về Lập Thạch. Trên đường về, T đưa cho Th 01 gói ma túy mà trước đó Th nhờ T mua hộ với giá 200.000đồng. Th cầm gói ma túy này cất dấu vào cặp quần Th đang mặc. Khi T và Th đi đến thôn Đ, xã Đ, cả hai xuống xe buýt. Sau khi xuống xe T đi đâu Th không biết. Th đi bộ được khoảng 30m thì lực lượng Công an huyện Lập Thạch đến kiểm tra Th, Cơ quan Công an thu giữ trong cặp quần của Th đang mặc 01 gói ma túy rồi đưa Th về nhà văn hóa thôn Đ, xã Đ, huyện Lập Thạch lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói giấy màu trắng, trong gói nhỏ có chứa chất bột màu trắng và được niêm phong ký hiệu A1.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Lập Thạch quyết định trưng cầu giám định, Tại bản kết luận giám định số 666/KLGD ngày 25/5/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy lẫn tạp chất, loại Heroin. Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0.2785g (không kể bao bì). Khối lượng chất ma túy (heroin) có trong 0.2785g mẫu là 0,1479 gam.* Cơ quan giám định đã hoàn trả lại mẫu vật A1 = 0.1285g.

Đối với Trần Văn T, sinh năm 1983 – trú tại: thôn A, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc hiện nay không có mặt tại địa phương, không xác định được Trình đang ở đâu nên chưa có căn cứ để xem xét, xử lý.

Tại bản cáo trạng số: 46/CT- VKS-MT ngày 02 tháng 8 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Xuân Th về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Xuân Th, giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và

các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Th phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung và đề nghị xử lý vật chứng vụ án, bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Xuân Th đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định... và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 00' ngày 23/5/2018, Trần Văn T rủ Nguyễn Xuân Th đi mua ma túy tại thành phố Vĩnh Yên để về sử dụng. Th lấy 200.000đồng đưa cho T và nhờ T mua cho Th 01 gói ma túy. Sau khi mua ma túy xong, Th và T tiếp tục đi taxi đến khu vực vườn chuối ở thành phố Vĩnh Yên (Th không biết địa chỉ cụ thể) và tại vườn chuối này Th và T sử dụng 01 gói ma túy của T bằng hình thức chích. Trên đường về Lập Thạch, T đưa cho Th 01 gói ma túy mà trước đó Th nhờ T mua hộ với giá 200.000đồng. Sau khi xuống xe Th đi bộ được khoảng 30m thì lực lượng Công an huyện Lập Thạch đến kiểm tra Th và thu giữ trong cặp quần của Th đang mặc 01 gói ma túy, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng gồm: 01 gói ma túy Heroin có khối lượng là 0,1479 gam.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo Nguyễn Xuân Th thực hiện đã phạm vào tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

“ Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy... thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

c) Heroine,... có khối lượng từ 0.1 đến dưới 05 gam”

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Bị cáo tàng trữ ma túy để sử dụng, gây nghiện và kéo theo là các hậu quả xấu cho bản thân, gia đình và xã hội. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma túy đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm trên cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Do vậy, việc đưa bị cáo Nguyễn Xuân Th ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bản thân bị cáo Th đã có một tiền án về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, nhưng qua lần bị xử lý đó bị cáo không lấy đó làm bài học để tự tu dưỡng bản thân mà lại tái phạm với lỗi cố ý. Do vậy, bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng được quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tuy nhiên, cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian, như vậy mới có tác dụng giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[4] Về áp dụng hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...”. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo Th thấy rằng, là người nghiện ma túy, không có công ăn việc làm nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Trần Văn T, sinh năm 1983 – trú tại: thôn A, xã Đ, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc hiện nay không có mặt tại địa phương, không xác định được T đang ở đâu nên chưa có căn cứ để xem xét, xử lý là có căn cứ.

[5] Về xử lý vật chứng: đối với 01 bao gói niêm phong chất ma túy- heroin, ký hiệu A1 = 0.1285g do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc hoàn trả sau giám định là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Xuân Th phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Xuân Th phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52; Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điểm a Khoản 2 Điều 106, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Xuân Th 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 23/5/2018.

Tịch thu, tiêu hủy 01 bao gói niêm phong chất ma túy – heroin, ký hiệu A1= 0.1285g (Toàn bộ bao gói có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2018).

Bị cáo Nguyễn Xuân Th phải chịu 200.000đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Lập Thạch;
- Chi cục THADS Lập Thạch;
- Công an huyện Lập Thạch;
- Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- UBND xã Đ;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Nga